Dashboard / My courses / BC-JAVA-JWBD\_2.1 / 13. JDBC Querying & Transaction / [Thực hành] Thực thi SQL có sử dụng Transaction

## [Thực hành] Thực thi SQL có sử dụng Transaction

## Mục tiêu

Luyện tập sử dụng Transaction

## Mô tả

JDBC Transaction đầm bào tập các câu lệnh SQL thực thi như một đơn vị. Trường hợp một, tất cá các câu lệnh SQL đều thực thi thành công, Trường hợp hai, các câu lệnh thực thi thất bại, trong trường hợp này, trạng thái trước khi thực thi các câu lệnh SQL sẽ được khôi phục.

Ví dụ sau sẽ chèn 2 hàng và cập nhật 1 hàng trên bảng Employee có sử dụng Transaction.

## Hướng dẫn

Bước 1: Cập nhật dự án quản lý User:

https://james.codegym.vn/mod/assign/view.php?id=10074

Cập nhật interface lUserDAO:

public void insertUpdateUseTransaction();

Bước 2: Cập nhật lớp UserDAO:

```
@Override
   public void insertUpdateUseTransaction() {
       try (Connection conn = getConnection();
           Statement statement = conn.createStatement();
           PreparedStatement psInsert = conn.prepareStatement(SOL INSERT);
            PreparedStatement psUpdate = conn.prepareStatement(SQL_UPDATE)) {
           statement.execute(SQL_TABLE_CREATE);
           conn.setAutoCommit(false); // default true
           // Run List of insert commands
          psInsert.setString(1, "Quynh");
           psInsert.setBigDecimal(2, new BigDecimal(10));
           psInsert.setTimestamp(3, Timestamp.valueOf(LocalDateTime.now()));
           psInsert.setString(1, "Ngan");
           psInsert.setBigDecimal(2, new BigDecimal(20));
           psInsert.setTimestamp(3, Timestamp.valueOf(LocalDateTime.now()));
           psInsert.execute();
           // org.postgresql.util.PSQLException: No value specified for parameter 1.
           psUpdate.setBigDecimal(2, new BigDecimal(999.99));
           //psUpdate.setBigDecimal(1. new BigDecimal(999.99));
           psUpdate.setString(2, "Quynh");
           psUpdate.execute();
           // end transaction block, commit changes
           // good practice to set it back to default true
           conn.setAutoCommit(true);
           System.out.println(e.getMessage());
           e.printStackTrace();
```

Trong đoạn mã trên, để cho phép Transaction, chúng ta thiết lập auto commit là "false" như sau:

```
// start transaction block

conn.setAutoCommit(false); // default true
```

Kết thúc khối lệnh, gọi phương thức commit(), sau đó thiết lập lại auto commit là "true" như sau:

